Name: ……..

GETTING STARTED + READING

I. Vocabulary (3.5ms)

1. _____ (v): quảng cáo

2. _____(n): khán giả, bạn đọc

3. _____ _____

(adj): nghiện (ghi giới từ)

4. B _____ (v): phát thanh/ truyền hình

5. _____ = cyber attack (n): khủng bố qua mạng

6. _____(adj): hiệu quả

7. _____ (v): vượt trội, nổi bật, nổi lên

8. _____ (n): sự đến/ tới sự kiện quan trọng

LIVEWORKSHEETS

II. Use the appropriate words in exercise I to fill in the blanks.

10. She's the most exciting British singer to

_____ on the pop scene for a decade.

11. Most _____ often goes unreported as

the victim feels nothing can be done to help in their current situation.

12. Email is an _____ way of contacting a

large number of people.

13. They no longer _____ alcohol or

cigarettes at sporting events.

LIVEWORKSHEETS